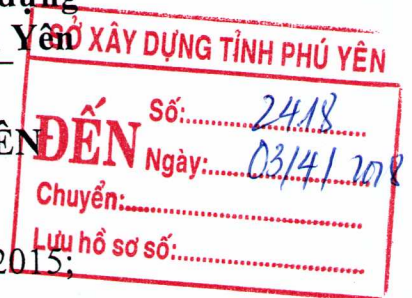


**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đồ án Quy hoạch chung xây dựng  
đô thị Ô Loan, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN



Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 38/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về quản lý không gian, kiến trúc, cảnh quan đô thị;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 52/QĐ-UBND ngày 10/01/2011 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch vùng tỉnh Phú Yên đến 2025;

Căn cứ Quyết định số 281/QĐ-UBND ngày 07/02/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chung xây dựng đô thị Ô Loan, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng (tại Tờ trình số 23/TTr-SXD ngày 20/3/2018) về việc đề nghị phê duyệt Đồ án Quy hoạch chung xây dựng đô thị Ô Loan, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đồ án Quy hoạch chung xây dựng đô thị Ô Loan, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên, với các nội dung chính sau:

**1. Tên Đồ án:** Quy hoạch chung xây dựng đô thị Ô Loan, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

**2. Chủ Đồ án:** Sở Xây dựng tỉnh Phú Yên (Ban Quản lý nghiệp vụ lập Đồ án Quy hoạch).

**3. Đơn vị tư vấn:** Công ty Cổ phần Kiến trúc, Đầu tư và Thương mại Việt Nam - Varic.

**4. Vị trí, phạm vi, ranh giới khu vực quy hoạch:** Tổng diện tích tự nhiên trong khu vực lập quy hoạch: 827,5ha; là một phần phía Nam xã An Ninh Đông (thuộc thôn Phú Sơn), huyện Tuy An; ranh giới khu vực nghiên cứu lập quy hoạch có giới cận như sau:

- Phía Đông giáp : Biển Đông;
- Phía Tây giáp : Đầm Ô Loan, núi Động Bằng, Động Đen, núi Đồng Xuân;
- Phía Nam giáp : Đầm Ô Loan (khu vực cầu An Hải);
- Phía Bắc giáp : Đường đi trung tâm xã An Ninh Đông (khu vực thôn Phú Lương).

#### **5. Tính chất, chức năng của đô thị:**

##### 5.1. Tính chất:

- Là khu vực phát triển đô thị, theo tiêu chí đô thị loại V;
- Là đô thị chuyên ngành mang đặc thù về du lịch, sinh thái, nghỉ dưỡng thuộc thị xã Tuy An (tương lai).

##### 5.2. Chức năng:

- Hoàn thiện cấu trúc tổng thể đô thị thị xã Tuy An (tương lai);
- Hỗ trợ về chức năng đô thị cho thị xã Tuy An (tương lai);
- Khu vực phát triển du lịch mang tính chiến lược, kích hoạt hoạt động đầu tư du lịch;
- Cung ứng các sản phẩm du lịch, góp phần làm phong phú, đa dạng các sản phẩm du lịch của khu vực.

#### **6. Nội dung quy hoạch:**

##### 6.1. Các chỉ tiêu phát triển đô thị:

a) Về quy mô dân số: Dân số hiện trạng năm 2016 khoảng 2.000 người. Dự báo quy mô dân số đô thị Ô Loan đến năm 2025 khoảng 9.500 người; đến năm 2035 khoảng 25.300 người.

b) Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật cơ bản: (Theo Nhiệm vụ Quy hoạch được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 281/QĐ-UBND ngày 07/02/2017).

c) Bảng tổng hợp quy hoạch sử dụng đất và các khu chức năng: Phụ lục 1 đính kèm.

##### 6.2. Định hướng tổ chức không gian đô thị:

##### 6.2.1. Định hướng phát triển không gian tổng thể:

##### a) Phân vùng:

- Vùng khuyến khích phát triển:
  - + Khu vực đất liền: Phía Bắc từ núi Động Bằng đến phía Nam vị trí cầu An Hải.
  - + Phát triển các chức năng đô thị và thu hút đầu tư xây dựng các dịch vụ du lịch.

- Vùng hạn chế phát triển: Khu vực ven mặt nước, khống chế các chức năng và chỉ tiêu sử dụng đất về mật độ xây dựng, tầng cao.

- Vùng bảo tồn:

+ Khu vực mặt nước đầm Ô Loan: Nghiêm cấm mọi hoạt động xây dựng công trình kiên cố, đảo nhân tạo trên mặt nước; cho phép các hoạt động phục vụ du lịch trên mặt nước (có giới hạn dịch vụ, quy mô, số lượng, phạm vi).

+ Rừng phòng hộ phía Đông (giáp biển): Không xây dựng các công trình kiên cố. Cho phép các hoạt động du lịch sinh thái (cắm trại, ngắm cảnh), có giới hạn thời gian và số lượng người. Cho phép xây dựng nhà vệ sinh quy mô nhỏ (dạng nhà tạm) với khoảng cách 500m/công trình.

b) Định hướng tổ chức mạng lưới trung tâm:

- Trung tâm hành chính: Được quy hoạch xây dựng tại phía Bắc đô thị Ô Loan trên trục đường chính Bắc Nam; là khu trụ sở cơ quan giữ vai trò quản trị đô thị cấp phường, phục vụ giai đoạn dài hạn khi xã An Ninh Đông là phường nội thị của thị xã Tuy An (tương lai).

- Trung tâm văn hóa: Quy hoạch xây dựng mới trung tâm văn hóa cấp đô thị tại phía Bắc khu vực lập quy hoạch, trên trục chính hướng Đông Tây; là nơi tổ chức các hoạt động văn hóa phục vụ người dân trong và ngoài khu vực.

- Trung tâm công cộng đô thị: Quy hoạch xây dựng mới các trung tâm công cộng cấp đô thị tập trung tại khu vực phía Bắc khu vực lập quy hoạch, dọc tuyến đường chính hướng Bắc Nam. Các công trình công cộng ưu tiên phát triển chức năng thương mại, siêu thị, chợ trung tâm ngoài việc đáp ứng nhu cầu mua sắm của người dân mà còn có vai trò hỗ trợ phát triển du lịch cho khu vực phía Nam.

- Trung tâm y tế: Phía Bắc khu vực lập quy hoạch, dọc trục chính Bắc Nam, quy hoạch xây dựng mới trung tâm y tế với quy mô 150 giường phục vụ khám chữa bệnh.

- Trung tâm thể dục thể thao, vui chơi giải trí: Bố trí khu TDTT gắn với công viên vui chơi giải trí tại vị trí trung tâm khu vực phía Bắc của đô thị Ô Loan; là quỹ đất xây dựng trên cơ sở di dời nghĩa trang hiện hữu nhằm phục vụ nhu cầu cộng đồng và đáp ứng tiêu chí phát triển đô thị du lịch trong tương lai.

- Trung tâm du lịch: Được quy hoạch xây dựng tại vị trí trọng tâm của đô thị Ô Loan, trung điểm của trục giao thông Bắc Nam. Với các chức năng phong phú, đa dạng, trung tâm du lịch là nơi tổ chức các hoạt động vui chơi, lễ hội, giao lưu quảng bá hình ảnh du lịch đầm Ô Loan.

- Trung tâm khu ở: Cải tạo nâng cấp các cơ sở hiện hữu như Trường THCS An Ninh Đông, chợ Phú Sơn,... Xây mới bổ sung hệ thống trung tâm khu ở (trường học, y tế, chợ, công viên) theo nhu cầu trong quá trình phát triển của đô thị Ô Loan.

6.2.2. Định hướng tổ chức không gian các phân khu: Không gian khu vực tập trung xây dựng đô thị được phân thành 07 phân khu:

a) Phân khu 1 (Phát triển đô thị):

- Vị trí: Phía Bắc khu vực lập quy hoạch.

- Quy mô: 346,93 ha.

- Cấu trúc tổng thể phát triển không gian đô thị được bố cục mang tính “hội tụ” mà trọng tâm là khu công viên cây xanh cảnh quan đô thị hướng ra phía đầm Ô Loan. Các khu chức năng trong đô thị được bố trí xung quanh và liên kết với công viên bằng hệ thống trục cây xanh cảnh quan. Khung giao thông khu vực bao gồm trục giao thông chính hướng Bắc Nam và các tuyến Đông Tây liên kết với cảnh quan hai bên đầm.

- Các công trình công cộng cấp đô thị, trường đào tạo nghề, cơ quan hành chính, bệnh viện, trường cấp 3,... được quy hoạch tập trung, bố cục chặt chẽ xung quanh khu vực công viên đô thị, dọc các trục chính đô thị.

- Các công trình công cộng đơn vị ở được bố trí tại các vị trí trung tâm đơn vị ở. Toàn khu vực có 02 trung tâm công cộng đơn vị ở đảm bảo quy mô và bán kính phục vụ.

- Khu vực dân cư hiện trạng cải tạo bố cục phân tán tại phía Bắc khu vực lập quy hoạch. Đối với khu vực này, gìn giữ cấu trúc truyền thống hiện có, bổ sung hệ thống hạ tầng xã hội, cây xanh, nâng cấp các tuyến đường hiện trạng trong khu vực.

- Khu ở xây mới bố trí đan xen với khu dân cư hiện trạng cải tạo tập trung phía Tây tuyến đường trục chính. Phía Đông trục giao thông chính, quy hoạch các mô hình ở kết hợp dịch vụ du lịch trên cơ sở khai thác dịch vụ sinh thái đầm.

- Quỹ đất sát mép bờ đầm là khu vực có địa thế, cảnh quan hấp dẫn, kết nối không gian Ô Loan với trung tâm khu đô thị. Khu vực này, quy hoạch các công trình có chức năng hỗn hợp ưu tiên chức năng du lịch tạo nên sự sầm uất, hấp dẫn cho khu vực đô thị.

- Công viên cây xanh trong đô thị được quy hoạch rất đa dạng trên cơ sở khai thác yếu tố cảnh quan và không gian mở của đầm Ô Loan, bao gồm: công viên trung tâm đô thị; công viên khu ở; công viên ven đầm; công viên núi. Đây là những không gian vui chơi, nghỉ ngơi phục vụ người dân cũng như góp phần bảo vệ, gìn giữ môi trường sinh thái cho toàn đô thị Ô Loan.

- Các khu vực ven đầm khuyến khích trồng các loại cây ngập mặn cải tạo môi trường và đóng góp vào cảnh quan đô thị.

b) Phân khu 2 & 5 (Dịch vụ du lịch quy mô lớn):

- Vị trí: Phía Tây Nam tuyến đường An Hải.

- Quy mô:

+ Phân khu 2: 39,67 ha;

+ Phân khu 5: 116,24 ha.

- Khu vực được xác định là trọng tâm thu hút các Nhà đầu tư, kinh doanh lớn để phát triển du lịch của toàn khu vực. Không gian được bố cục gắn với cảnh quan không gian mở của đầm.

- Phát triển các loại hình lưu trú gắn với không gian mặt nước ven đầm. Quỹ đất trực đường chính, quy hoạch các cụm resort nghỉ dưỡng mật độ thấp. Khu vực ven bờ đầm, ưu tiên xây dựng các công trình đa năng.

- Khuyến khích các mô hình khu du lịch quy mô lớn, có tính chất sang trọng, thưởng thức cảnh quan, văn hóa bản địa.

- Tổ chức các dịch vụ vui chơi giải trí trên mặt nước (có giới hạn về thời điểm, loại hình, phạm vi không gian, số lượng các điểm khai thác).

- Cải tạo hệ sinh thái ven đầm thành các khu công viên chuyên đề kết hợp với hệ thống quảng trường, điểm dừng chân.

- Khu vực cửa ngõ phía Nam (liền kề cầu An Hải), lợi thế về quỹ đất, cảnh quan, đầu mối giao thông của đô thị Ô Loan. Trên cơ sở khai thác yếu tố nổi tiếng về lĩnh vực hải sản của đầm Ô Loan, xây dựng trung tâm du lịch ẩm thực với các công trình dịch vụ ẩm thực sắp xếp đan xen với hệ thống cây xanh gắn kết với không gian sinh thái ven đầm.

c) Phân khu 3 & 6 (Dịch vụ du lịch quy mô nhỏ, trung bình):

- Vị trí: Phía Đông Nam tuyến đường An Hải.

- Quy mô:

+ Phân khu 3: 21,72 ha;

+ Phân khu 6: 76,05 ha.

- Khu vực được xác định là trọng tâm thu hút các nhà đầu tư, kinh doanh nhỏ và trung bình để phát triển du lịch của toàn khu vực. Không gian được bố cục gắn với cảnh quan không gian tuyến của đầm.

- Phát triển các loại hình dịch vụ gắn với không gian mặt nước ven đầm.

- Khuyến khích các mô hình khu du lịch quy mô nhỏ đến trung bình, có tính chất phổ thông, thưởng thức cảnh quan, văn hóa bản địa.

- Tổ chức các dịch vụ vui chơi giải trí trên mặt nước (có giới hạn về thời điểm, loại hình, phạm vi không gian, số lượng các điểm khai thác).

- Cải tạo hệ sinh thái ven đầm thành các khu công viên chuyên đề kết hợp với hệ thống quảng trường, điểm dừng chân.

d) Phân khu 4 (Trung tâm du lịch):

- Vị trí: Trung tâm khu vực, hai bên tuyến đường An Hải.

- Quy mô: 82,43 ha.

- Xây dựng công viên du lịch núi Hòn Dương tại vị trí trung tâm khu vực trên cơ sở khai thác yếu tố địa hình và không gian mở phía Đông đầm Ô Loan. Đây là một không gian xanh có quy mô lớn giữ vai trò tổ chức các sự kiện, hoạt động văn hóa du lịch ngoài trời của đô thị Ô Loan. Mặt khác, tại đây bố trí các điểm vui chơi, cắm trại phục vụ người dân đô thị và khách du lịch.

- Phía Đông khu công viên, quy hoạch hệ thống công trình hỗn hợp: Trung tâm văn hóa thông tin du lịch, hội trường,...

- Hai bên công viên quy hoạch chuỗi hệ thống nhà hàng, khách sạn gắn với trục đi bộ hướng ra phía đầm.

- Quy hoạch bến thuyền du lịch phía Tây khu vực lập quy hoạch nhằm khai thác du lịch tham quan, ngắm cảnh, trải nghiệm trên đầm Ô Loan. Khu vực bến thuyền vừa đóng vai trò là điểm kết nối liên vùng (Chí Thạnh với khu du lịch), kết nối nội vùng (với các bến thuyền khác trong đầm), vừa là điểm tổ chức các hoạt động dịch vụ trên mặt nước.

đ) Phân khu 7 (Bảo tồn rừng phòng hộ kết hợp du lịch trải nghiệm):

- Vị trí: Phía Đông khu vực lập quy hoạch.

- Quy mô: 144,40 ha.

- Khu vực này giữ trách nhiệm quan trọng là dải đất rừng phòng hộ cho khu vực đất liền và cho vùng neo đậu tàu tránh bão bên trong. Ngoài ra, đứng ở vai trò không gian đô thị là “dải xanh” quan trọng bảo vệ đô thị Ô Loan tránh khỏi những vấn đề biến đổi khí hậu, góp phần tạo nên môi trường cân bằng bền vững. Tăng cường gìn giữ và bảo vệ diện tích rừng phòng hộ hiện hữu. Đối với các quỹ đất trống ven biển, bổ sung trồng các cây mới để đảm bảo một không gian xanh liên tục phía Đông đô thị Ô Loan.

- Tổ chức khai thác một số điểm dịch vụ quy mô nhỏ phục vụ du lịch trải nghiệm. Liên kết khu vực này với các trung tâm đô thị, trung tâm du lịch Ô Loan bằng hệ thống đường thủy ven đầm tạo nên tuyến du lịch tham quan trải nghiệm mặt nước hấp dẫn cho du khách.

## **7. Nguồn cung cấp và giải pháp tổ chức mạng lưới hạ tầng kỹ thuật:**

7.1. Về giao thông:

a) Giao thông đối ngoại:

- Mạng lưới đường giao thông đối ngoại đi ngoài khu vực nghiên cứu (QL1, đường sắt Bắc Nam) tuân thủ hướng tuyến, quy mô được xác định trong Quy hoạch giao thông vận tải tỉnh Phú Yên đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030 đã được phê duyệt.

- Đối với đường ĐT.649: Tuyến vừa đóng vai trò là đường đối ngoại vừa là đường chính đô thị. Tuyến thuộc dự án đường bộ ven biển liên kết trực tiếp với thành phố Tuy Hòa; đoạn đi qua khu vực nghiên cứu, xây dựng đạt tiêu chuẩn đường đô thị, lộ giới rộng 52m, trong đó: Vĩa hè mỗi bên rộng 8m (2 làn xe), đường gom rộng 5m, 2 dải phân cách rộng 2m được trồng cây xanh đô thị, 2 làn đường phục vụ giao thông chính đô thị mỗi bên rộng 7,5m, dải cây xanh kết hợp cảnh quan đô thị rộng 7m.

b) Giao thông nội thị:

- Hệ thống giao thông đô thị với trục chính được xác định là đoạn tuyến ĐT.649 khi được nâng cấp mở rộng. Các đường chính khu vực và đường khu vực được quy hoạch đầu nối trực tiếp với trục đường chính, hình thành nên mạng lưới đường liên hoàn, thông suốt khoảng cách giữa các tuyến đảm bảo từ 250-500m.

- Lựa chọn cấu trúc mạng lưới đường xương cá kết hợp mạng đường ô bàn cờ, với trục chính là đường ĐT.649 nhằm tận dụng không gian mặt nước và kết nối hai bên đầm.

c) Các công trình giao thông:

- Cầu: Duy tu bảo dưỡng định kỳ đối với cầu An Hải. Giai đoạn dài hạn mở rộng khổ cầu 3-4 làn xe, xây dựng vỉa hè rộng 5m đảm bảo không gian đi bộ và làn đường dành cho người khuyết tật. Xây dựng cầu trên các tuyến đường đô thị phù hợp với cấp hạng đường.

- Xây dựng 01 bến xe đối ngoại tại vị trí phía Bắc tuyến đường chính đô thị với quy mô 1,2ha. Đạt tiêu chuẩn bến xe khách cấp III, giai đoạn dài hạn nâng cấp, cải tạo đạt cấp II.

- Bãi đỗ xe: Bố trí bãi xe tại các khu vực quảng trường, công trình dịch vụ công cộng, khu vực cây xanh công viên đảm bảo khả năng kết nối với bán kính phục vụ 400-500m.

7.2. Hệ thống cấp nước:

- Nhà máy nước Tuy An sử dụng nước ngầm kết hợp nước mặt sông Hà Yên, công suất hiện trạng khoảng 3.000 m<sup>3</sup>/ngđ (hiện cấp cho gần 21.000 dân của huyện Tuy An), dài hạn có kế hoạch nâng công suất lên 5.000 m<sup>3</sup>/ngđ. Đây là nguồn nước và công trình đầu mối cung cấp cho đô thị Ô Loan, nâng công suất nhà máy nước Tuy An đủ công suất đáp ứng cho khu vực quy hoạch cũng như toàn huyện Tuy An.

- Mạng lưới cấp nước gồm có mạng lưới cấp nước chính cấp 1 và mạng lưới cấp nước phân phối chính. Mạng lưới cấp nước đô thị Ô Loan được thiết kế mạng vòng có đường kính ống cấp nước D100mm – D250mm.

7.3. Hệ thống cấp điện:

- Tuân thủ Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Phú Yên giai đoạn đến năm 2015 có xét đến năm 2020, nguồn điện cấp cho khu vực nghiên cứu quy hoạch là trạm 110kV Tuy An 25MVA, dự kiến nâng công suất lên thành 2x25MVA.

- Lưới điện trung thế: Tuyến đường dây 22kV hiện có từ trạm 110kV Tuy An đến khu vực nghiên cứu quy hoạch trong giai đoạn đầu trước năm 2025 sẽ được cải tạo nâng tuyến và nâng tiết diện dây cho phù hợp với giao thông và nhu cầu phụ tải sau khi quy hoạch; đồng thời, đoạn đường dây đi qua khu vực dịch vụ du lịch hoặc nơi đông dân cư sẽ được bọc cách điện. Giai đoạn dài hạn 2035 sẽ hạ ngầm các tuyến đường dây trung thế 22kV để đảm bảo an toàn khi vận hành và mỹ quan đô thị.

**8. Các nội dung khác:** Như Thuyết minh Quy hoạch kèm theo.

**9. Hồ sơ sản phẩm quy hoạch:**

a) Phần bản vẽ:

TT	Tên sản phẩm	Ký hiệu bản vẽ	Tỷ lệ bản vẽ
1	Sơ đồ vị trí và mối liên hệ vùng	QH - 01	1/10.000 1/25.000
2	Sơ đồ đánh giá hiện trạng tổng hợp	QH - 02	1/5.000
3	Sơ đồ quy hoạch sử dụng đất	QH - 03	1/5.000
4	Sơ đồ định hướng phát triển không gian, kiến trúc, cảnh quan	QH - 04	1/5.000
5	Sơ đồ định hướng phát triển giao thông	QH - 05	1/5.000
6	Sơ đồ định hướng chuẩn bị kỹ thuật	QH - 06	1/5.000
7	Sơ đồ định hướng cấp nước	QH - 07	1/5.000
8	Sơ đồ định hướng thoát nước thải, quản lý chất thải rắn và nghĩa trang	QH - 08	1/5.000
9	Sơ đồ định hướng cấp điện và chiếu sáng công cộng	QH - 09	1/5.000
10	Sơ đồ định hướng phát triển hệ thống thông tin liên lạc	QH - 10	1/5.000
11	Sơ đồ tổng hợp đường dây đường ống hạ tầng kỹ thuật	QH - 11	1/5.000
12	Các bản vẽ thiết kế đô thị	KT	
	Thuyết minh tổng hợp		
	Các dự thảo: Tờ trình, Quyết định phê duyệt, Quy định quản lý theo đồ án Quy hoạch chung.		
	Đánh giá môi trường chiến lược (thực hiện theo Thông tư 01/2011/TT-BXD ngày 27/01/2011 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn đánh giá môi trường chiến lược trong đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị)		

b) Phần văn bản:

- Thuyết minh tổng hợp;
- Các dự thảo: Tờ trình, Quyết định phê duyệt, Quy định quản lý theo Đồ án Quy hoạch.

c) Số lượng sản phẩm:

- 20 bộ hồ sơ (thuyết minh, bản vẽ thu nhỏ khổ A3, phụ lục và các văn bản pháp lý liên quan).
- Đĩa CD lưu giữ các bản vẽ A0, A3 và văn bản.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện:**

- Giao Sở Xây dựng (Ban Quản lý nghiệp vụ lập Đồ án Quy hoạch):
  - + Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày UBND tỉnh phê duyệt Đồ án Quy hoạch chung xây dựng đô thị Ô Loan, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên, Sở Xây dựng phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức công bố công khai Đồ án để các tổ chức, cơ quan, đơn vị và nhân dân biết, theo dõi, thực hiện.
  - + Lập kế hoạch cắm mốc giới, nhiệm vụ và hồ sơ cắm mốc giới, trình thẩm định, phê duyệt theo quy định. Trên cơ sở hồ sơ cắm mốc giới được phê duyệt, Sở Xây dựng tổ chức triển khai cắm mốc giới xác định ranh giới đất đai ngoài thực địa và quản lý theo đúng nội dung Đồ án đã được phê duyệt.



- Giao UBND huyện Tuy An:

+ Tổ chức lập quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết các khu vực theo Đồ án Quy hoạch chung xây dựng đô thị Ô Loan, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên đã được phê duyệt.

+ Tổ chức quản lý theo Đồ án Quy hoạch đã được ban hành phù hợp với quy định quản lý theo Đồ án Quy hoạch chung xây dựng đô thị Ô Loan, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

- Giao các Sở, ban, ngành liên quan:

+ Phối hợp với Sở Xây dựng thực hiện việc công bố công khai Đồ án Quy hoạch và cắm mốc giới quy hoạch theo quy định.

+ Trên cơ sở Đồ án Quy hoạch đã được phê duyệt, phối hợp với UBND huyện Tuy An triển khai thực hiện các quy hoạch ngành, quy hoạch xây dựng của địa phương đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND huyện Tuy An và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. *f. Chieu*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT - UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Khg, Khi<sub>2.121</sub>.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *TM*  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Hiên*  
Nguyễn Chí Hiên

